Mẫu số 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....

(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☑; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Công nghệ Thông tin; Chuyên ngành: Khoa học máy tính

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thanh Hải

2. Ngày tháng năm sinh: 16/01/1987; Nam ☑; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Long Tuyền, Bình Thủy, Cần Thơ

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 151 Nguyễn Việt Hồng, An Phú, Ninh Kiều, Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 151 Nguyễn Việt Hồng, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0949020161;

E-mail: nthai.cit@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Chức vụ hiện nay: Trưởng phòng thí nghiệm Hệ thống thông tin tích hợp; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó bí thư Đoàn khoa

Cơ quan công tác hiện nay: Khoa Công nghệ thông tin và truyền thông, trường Đại học Cần Thơ

Địa chỉ cơ quan: Khu 2- trường Đại học Cần Thơ, đường Ba Tháng Hai, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Trường

Đại học Cần Thơ

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH [3] ngày 30 tháng 03 năm 2009, số văn bằng: A292530, ngành: Tin học,
chuyên ngành: Tin học; Nơi cấp bằng ĐH [3] (trường, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam
- Được cấp bằng ThS [4] ngày 31 tháng 01 năm 2014, số văn bằng: A0034858, ngành: Công nghệ thông tin,
chuyên ngành: Kỹ thuật và Khoa học máy tính; Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Trường National Chiao Tung, Đài Loan
- Được cấp bằng TS [5] ngày 04 tháng 10 năm 2018, số văn bằng: PARVI 13147247, ngành: Công nghệ thông tin,
chuyên ngành: Khoa học máy tính; Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Trường Đại học Sorbonne, Cộng hòa Pháp

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Cần Thơ

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Công nghệ thông tin

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Khai phá dữ liệu và máy học phục vụ Y học; Quản lý và khai phá dữ liệu phục vụ cho nền kinh tế thông minh; Các hệ thống thông minh hỗ trợ giáo dục, và các hoạt động liên quan giáo dục.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;
- Đã hướng dẫn (số lượng) 2 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);
- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 2 cấp Cơ sở;
- Đã công bố (số lượng) 60 bài báo khoa học, trong đó 16 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;
- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;
- Số lượng sách đã xuất bản 3, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: 0

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
1	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ	2005
2	Bằng khen Trung ương Đoàn	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	2015

3	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Bộ	2021

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Về tiêu chuẩn: Ứng viên tự đánh giá đạt tiêu chuẩn nhà giáo theo quy định: Có phẩm chất, đạo đức, tư tưởng tốt; Ứng viên đã được đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ đạt trình độ chuẩn; Đủ sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp; Lý lịch rõ ràng, là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Về nhiệm vụ: Ứng viên tự đánh giá đáp ứng và hoàn thành tốt các nhiệm vụ của nhà giáo: Giảng dạy và nghiên cứu khoa học tốt; Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và điều lệ nhà trường; Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của nhà giáo; tôn trọng nhân cách của người học, đối xử công bằng, bảo vệ các quyền, lợi ích chính đáng của người học; Thường xuyên cập nhật và đổi mới phương pháp giảng dạy; Luôn học tập và rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 7 năm 0 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	**Phụ**			**ĐH**	**SĐH**	
1	2010-2011				5	363		363/438/280

2	2011-2012				15	228		228/453/280
3	2014-2015				2	431		431/461/252
03 năm học cuối								
4	2019-2020				13	333		333/554/270
5	2020-2021			2	10	297		297/537/256,5
6	2021-2022				11	180	90	270/457/209

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☑:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☑ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Cộng hòa Pháp năm 2018

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☑:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: Dạy môn Anh văn chuyên môn tin học cho sinh viên các ngành Công nghệ thông tin vào năm 2015

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/ CK2/ BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Huỳnh Ngọc Yến		X	X		04/2020 đến 12/2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020
2	Võ Ngọc Thư		X	X		04/2020 đến 12/2020	Trường Đại học Cần Thơ	31/12/2020

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ							
1	Nguyên lý Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	GT	Nhà Xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2020	4	VC	(1-63)	1812/GXN-ĐHCT

2	Thương mại điện tử	GT	Nhà Xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2020	5	VC	(1-42)	1813/GXN-ĐHCT
3	Nghiệp vụ thông minh	GT	Nhà Xuất bản Đại học Cần Thơ, năm 2021	3	CB	(35-61;65-101)	1814/GXN-ĐHCT

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: 0 ()

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang…. đến trang…… (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	**Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)**	**CN/PCN/TK**	**Mã số và cấp quản lý**	**Thời gian thực hiện**	**Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Xếp loại KQ**
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Sử dụng phương pháp Binning để nâng cao hiệu quả chẩn đoán bệnh của các mô hình máy học trên dữ liệu Metagenomic	CN	TCN2020-04, cấp Cơ sở	29/04/2019 đến 29/04/2020	Ngày 29 tháng 04 năm 2020, Xếp loại: Tốt
2	Giải pháp chẩn đoán bệnh bằng kỹ thuật biểu diễn dữ liệu đa chiều trên ảnh 2 chiều kết hợp với giải thuật học sâu	CN	T2020-12, cấp Cơ sở	01/06/2020 đến 31/05/2021	Ngày 13 tháng 05 năm 2021, Xếp loại: Xuất sắc

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
Trước khi bảo vệ học vị tiến sĩ								
1	Xây dựng hệ thống thông tin phân tán cho dữ liệu lúa, tôm và cá	5	Không	Tuyển tập hội thảo quốc gia, tuyển tập nghiên cứu khoa học Công nghệ thông tin phục vụ phát triển kinh tế xã hội 2012			187-208	10/2012
2	A novel approach for Location Promotion on Location-based Social Networks	1	Có	IEEE International Conference on Research, Innovation and Vision for the Future, 2015, ISBN (Xplore compliant): 978-1-4799-8044-4	- Scopus	6	53-58	01/2015

3	A Mobility Prediction Model for Location-based Social Networks	3	Có	Asian Conference on Intelligent Information and Database Systems, 2016, Lecture Notes in Computer Science book series, Springer Nature, Electronic ISSN: 1611-3349, Print ISSN: 0302-9743	- Scopus	7	9621 106–115	03/2016
4	GIẢI THUẬT XẾP THỜI KHÓA BIỂU ỨNG DỤNG VÀO BÀI TOÁN QUẢN LÝ XẾP LỊCH THI KẾT THÚC CÁC LỚP HỌC PHẦN TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ	2	Không	Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ, p-ISSN: 1859-2333, e-ISSN 2815-5599			43, 116-125	06/2016
5	Deep Self-Organising Maps for Efficient Heterogeneous Biomedical Signatures Extraction	4	Không	IEEE International Joint Conference on Neural Networks (IJCNN), 2016, ISBN: 978-1-5090-0619-9	- Scopus	2	5079-5086	07/2016
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ								

6	Disease Prediction using Synthetic Image Representations of Metagenomic data and Convolutional Neural Networks	4	Có	IEEE-RIVF International Conference on Computing and Communication Technologies, 2019, ISBN: 978-1-5386-9314-8	- Scopus	3	231-236	03/2019
7	A Novel Approach for Data Collection and Network Attack Warning	5	Không	IEEE- International Conference on Knowledge and Systems Engineering, 2019, ISBN: 978-1-7281-3003-3	- Scopus	1	19-24	10/2019
8	Enhancing Metagenome-based Disease Prediction by Unsupervised Binning Approaches	2	Có	IEEE- International Conference on Knowledge and Systems Engineering, 2019, ISBN: 978-1-7281-3003-3	- Scopus	3	381-385	10/2019

9	Human Gait Patterns Classification based on MEMS Data using Unsupervised and Supervised Learning Algorithms	3	Không	IEEE- International Conference on Knowledge and Systems Engineering, 2019, ISBN: 978-1-7281-3003-3	- Scopus		405-409	10/2019
10	Disease Prediction using Metagenomic Data Visualizations based on Manifold Learning and Convolutional Neural Network	2	Có	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2019, Lecture Notes in Computer Science book series, Springer Nature, e-ISSN: 1611-3349, p-ISSN: 0302-9743	- Scopus	1	11814 117–131	11/2019
11	Metagenome-based Disease Classification with Deep learning and Visualizations based on Self-Organizing Maps	1	Có	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2019, Lecture Notes in Computer Science book series, Springer Nature, e-ISSN: 1611-3349, p-ISSN: 0302-9743	- Scopus	5	11814 307–319	11/2019

12	Binning Approach based on Classical Clustering for Type 2 Diabetes Diagnosis	5	Có	International Journal of Advanced Computer Science and Applications, e-ISSN: 2156-5570, p-ISSN: 2158-107X	Có - ESCI ***IF: Scopus***		11, 3, 630-637	03/2020
13	ĐÁNH GIÁ CÁC CÔNG CỤ HỖ TRỢ CHẨN ĐOÁN BỆNH VỚI CÁCH TIẾP CẬN Y HỌC CÁ THỂ HÓA TRÊN DỮ LIỆU METAGENOMIC	7	Có	Tạp chí khoa học trường Đại học Đà Lạt, e-ISSN: 0866-787X	- ACI		10, 2, 117-144	07/2020
14	Effective Opinion Words Extraction for Food Reviews Classification	5	Không	International Journal of Advanced Computer Science and Applications, e-ISSN: 2156-5570, p-ISSN: 2158-107X	Có - ESCI ***IF: Scopus Q4***	2	11, 7, 421-426	07/2020
15	Enhancing Disease Prediction on Imbalanced Metagenomic Dataset by Cost-Sensitive	6	Có	International Journal of Advanced Computer Science and Applications, e-ISSN: 2156-5570, p-ISSN: 2158-107X	Có - ESCI ***IF: Scopus Q4***	1	11, 7, 651-657	07/2020

16	Viral and Bacterial Pneumonia Diagnosis via Deep Learning Techniques and Model Explainability	5	Có	International Journal of Advanced Computer Science and Applications, e-ISSN: 2156-5570, p-ISSN: 2158-107X	Có - ESCI ***IF: Scopus Q4***	2	11, 7, 667-675	07/2020
17	Deep Learning Approaches for Human Gait Patterns Classification based on MEMS sensors	2	Có	IEIE Transactions on Smart Processing and Computing, ISSN: 2287-5255	Có - Scopus ***IF: Scopus Q4***	1	9, 4, 284-292	08/2020
18	Deep Learning Approach for Forecasting Water Quality in IoT Systems	3	Không	International Journal of Advanced Computer Science and Applications, e-ISSN: 2156-5570, p-ISSN: 2158-107X	Có - ESCI ***IF: Scopus Q4***	13	11, 8, 686-693	08/2020
19	Deep Learning with Data Transformation and Factor Analysis for Student Performance Prediction	4	Không	International Journal of Advanced Computer Science and Applications, e-ISSN: 2156-5570, p-ISSN: 2158-107X	Có - ESCI ***IF: Scopus Q4***	8	11, 8, 711-721	08/2020

20	Automatic Attendance System Based on Face Recognition Using HOG Features and Cosine Distance	6	Có	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2020, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus	1	1306 130–148	11/2020
21	Forecasting Sensor Data Using Multivariate Time Series Deep Learning	2	Không	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2020, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1306 215–229	11/2020

22	An Approach for Skin Lesions Classification with a Shallow Convolutional Neural Network	4	Không	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2020, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1306 265–280	11/2020
23	Inflammatory Bowel Disease Classification Improvement with Metagenomic Data Binning Using Mean-Shift Clustering	2	Có	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2020, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus	1	1306 294–308	11/2020

24	Feature Selection Using Local Interpretable Model-Agnostic Explanations on Metagenomic Data	4	Có	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2020, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1306 340–357	11/2020
25	Growing Self-Organizing Maps for Metagenomic Visualizations Supporting Disease Classification	7	Có	International Conference on Future Data and Security Engineering, 2020, Lecture Notes in Computer Science book series, e-ISSN 1611-3349, p-ISSN 0302-9743, Springer Nature	- Scopus		12466 151–166	11/2020
26	Giải pháp điểm danh Sinh viên bằng Nhận dạng gương mặt với đặc trưng Haar-like và Máy học.	6	Có	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc Gia lần thứ 9: Công nghệ Thông tin và Ứng dụng trong các lĩnh vực (CITA 2020), ISBN: 978-604-84-5517-0			171-178	11/2020

27	Tăng tốc tìm kiếm tài nguyên học tập theo nội dung bằng kỹ thuật xử lý dữ liệu lớn	4	Không	Kỷ yếu Hội thảo khoa học Quốc Gia lần thứ 9: Công nghệ Thông tin và Ứng dụng trong các lĩnh vực (CITA 2020), ISBN: 978-604-84-5517-0			179-186	11/2020
28	K-means Clustering for Features Arrangement in Metagenomic Data Visualization	6	Có	International Conference on Computational Collective Intelligence,2020, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1287 74–86	11/2020
29	Effective Disease Prediction on Gene Family Abundance using Feature Selection and Binning Approach	7	Có	International Conference on Information Technology Convergence and Security, 2020, Lecture Notes in Electrical Engineering book series, e-ISSN 1876-1119, p-ISSN 1876-1100, Springer Nature	- Scopus		712 19–28	12/2020

30	Gene Family Abundance Visualization based on Feature Selection Combined Deep Learning to Improve Disease Diagnosis	8	Có	Journal of Engineering and Technological Sciences, ISSN: 2337-5779	Có - ESCI ***IF: Scopus Q2***	2	53, 1, 134-155	01/2021
31	Feature Selection Based on a Shallow Convolutional Neural Network and Saliency Maps on Metagenomic Data	3	Có	International Conference on Information Science and Applications, 2021, Lecture Notes in Electrical Engineering book series, e-ISSN 1876-1119, p-ISSN 1876-1100, Springer Nature	- Scopus		739 107–116	04/2021
32	Modeling population dynamics for information dissemination through Facebook	5	Không	Concurrency and Computation: Practice and Experience, Online ISSN:1532-0634, John Wiley & Sons Ltd	Có - SCIE ***IF: Scopus Q2***	2	e6333	04/2021

33	Pleural Effusion Diagnosis using Local Interpretable Model-agnostic Explanations and Convolutional Neural Network	4	Có	IEIE Transactions on Smart Processing and Computing, ISSN: 2287-5255	Có - Scopus ***IF: Scopus Q4***		10, 2, 101-108	04/2021
34	Brown Planthopper Sensor Network Optimization Based on Climate and Geographical Factors using Cellular Automata Technique	6	Không	Mobile Networks and Applications, e-ISSN 1572-8153, p-ISSN 1383-469X, Springer Nature	Có - SCIE ***IF: Scopus Q2***	2	26 1311–1328	05/2021
35	An Effective Way for Taiwanese Stock Price prediction: Boosting the performance with Machine Learning Techniques	3	Có	Concurrency and Computation: Practice and Experience, Online ISSN:1532-0634, John Wiley & Sons Ltd	Có - SCIE ***IF: Scopus Q3***		e6437	06/2021

36	Feature Selection based on Shapley Additive Explanations on Metagenomic Data for Colorectal Cancer Diagnosis	5	Có	International Conference on Artificial Intelligence and Computational Intelligence, 2021, Studies in Computational Intelligence book series, e-ISSN 1860-9503, p-ISSN 1860-949X, Springer Nature"	- Scopus		981 69–80	06/2021
37	Clinical Decision Support Systems for Pneumonia Diagnosis using Gradient-weighted Class Activation Mapping and Convolutional Neural Networks	2	Có	International Conference on Artificial Intelligence and Computational Intelligence, 2021, Studies in Computational Intelligence book series, e-ISSN 1860-9503, p-ISSN 1860-949X, Springer Nature	- Scopus		981 81–92	06/2021

38	Telecommunications Services Revenue Forecast using Neural Networks	4	Không	International Conference on Artificial Intelligence and Computational Intelligence, 2021, Studies in Computational Intelligence book series, e-ISSN 1860-9503, p-ISSN 1860-949X, Springer Nature	- Scopus		981 299–312	06/2021
39	Product Recommendation System using Opinion Mining on Vietnamese Reviews	3	Không	International Conference on Artificial Intelligence and Computational Intelligence, 2021, Studies in Computational Intelligence book series, e-ISSN 1860-9503, p-ISSN 1860-949X, Springer Nature	- Scopus	1	313–325	06/2021

40	Four Grade Levels-based Models with Random Forest for Student Performance Prediction at a Multidisciplinary University.	8	Không	The 15th International Conference on Complex, Intelligent and Software Intensive Systems, 2021, Lecture Notes in Networks and Systems book series, e-ISSN 2367-3389, p-ISSN 2367-3370, Springer Nature	- Scopus		278 1–12	06/2021
41	Dimensionality Reduction on Metagenomic Data with Recursive Feature Elimination	6	Có	The 15th International Conference on Complex, Intelligent and Software Intensive Systems, 2021, Lecture Notes in Networks and Systems book series, e-ISSN 2367-3389, p-ISSN 2367-3370, Springer Nature	- Scopus		278 68–79	06/2021

42	A Simulation Combination Approach between GAMA and DIGIPLANT for Rice Plant Growth Visualization Under Brown Planthopper Infestation	3	Không	IEIE Transactions on Smart Processing and Computing, ISSN: 2287-5255	Có - Scopus ***IF: Scopus Q4***		10, 4, 315-322	08/2021
43	Decoders configurations based on Unet family and Feature Pyramid Network for COVID-19 Segmentation on CT images	4	Có	PeerJ Computer Science, e-ISSN: 2376-5992	Có - SCIE ***IF: Scopus Q1***	2	7, e719, 1-25	09/2021
44	Human Mobility Prediction using k-Latest Check-ins	2	Có	Future Data and Security Engineering. Big Data, Security and Privacy, Smart City and Industry 4.0 Applications, 2021, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1500 36–49	11/2021

45	Hospital Revenue Forecast using Multivariate and Univariate Long Short-Term Memories	4	Không	Future Data and Security Engineering. Big Data, Security and Privacy, Smart City and Industry 4.0 Applications, 2021, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1500 50–65	11/2021
46	Forecasting and analyzing the risk of dropping out of high school students in Ca Mau province	3	Không	Future Data and Security Engineering. Big Data, Security and Privacy, Smart City and Industry 4.0 Applications, 2021, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1500 224–237	11/2021

47	Personalized Student Performance Prediction Using Multivariate Long Short-Term Memory	4	Không	Future Data and Security Engineering. Big Data, Security and Privacy, Smart City and Industry 4.0 Applications, 2021, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1500 238–247	11/2021
48	Entropy-based Discretization Approach on Metagenomic Data for Disease Prediction	4	Không	Future Data and Security Engineering. Big Data, Security and Privacy, Smart City and Industry 4.0 Applications, 2021, Communications in Computer and Information Science book series, e-ISSN 1865-0937, p-ISSN 1865-0929, Springer Nature	- Scopus		1500 375–386	11/2021

49	Một tiếp cận trong dự báo chỉ số môi trường nước bằng kỹ thuật học sâu	4	Không	Kỷ yếu Hội nghị Khoa học Công nghệ Quốc gia lần thứ XIV về Nghiên cứu cơ bản và ứng dụng Công nghệ thông tin (FAIR), Nhà xuất bản Khoa học tự nhiên và Công nghệ. ISBN: 978-604-9988-60-8			253-258	12/2021
50	Patient Classification based on Symptoms using Machine Learning Algorithms Supporting Hospital Admission	3	Có	International Conference on Nature of Computation and Communication, 2021, Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering	- Scopus		408 40-50	01/2022
51	A Deep Learning-based Intrusion Detection System for Small-Sized Network Systems	7	Có	Inventive Computation and Information Technologies 2021, Lecture Notes in Networks and Systems book series, Springer Nature	- Scopus		336 899–913	01/2022

52	Ensemble Learning for Mining Opinions on Food Reviews	4	Không	Context-Aware Systems and Applications, and Nature of Computation and Communication, 2021, Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering book series, e-ISSN 1867-822X, p-ISSN 1867-8211, Springe	- Scopus		409 56–70	01/2022
53	Region Of Interest Selection on Plant Disease	4	Không	Context-Aware Systems and Applications, and Nature of Computation and Communication, 2021, Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering book series, e-ISSN 1867-822X, p-ISSN 1867-8211, Springe	- Scopus		409 119–132	01/2022

54	Image Segmentation and Transfer Learning Approach for Skin Classification	4	Không	Context-Aware Systems and Applications, and Nature of Computation and Communication, 2021, Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering book series, e-ISSN 1867-822X, p-ISSN 1867-8211, Springe	- Scopus		409 179–191	01/2022
55	Recommendation with subjective tendency based on statistical implicative analysis	4	Không	Context-Aware Systems and Applications, and Nature of Computation and Communication, 2021, Lecture Notes of the Institute for Computer Sciences, Social Informatics and Telecommunications Engineering book series, e-ISSN 1867-822X, p-ISSN 1867-8211, Springe	- Scopus		409 283–299	01/2022

56	An Approach for Learning Resource Recommendation using Deep Matrix Factorization	3	Không	Journal of Information and Telecommunication, Taylor and francis, e-ISSN: 2475-1847, p-ISSN 2475-1839	Có - ESCI ***IF: Scopus***		1-18	04/2022
57	HS-UNET-ID: An approach for Human Skin classification integrating between UNET and Improved Dense convolutional network	7	Có	International journal of imaging systems and technology; Online ISSN:1098-1098; Wiley Online Library	Có - SCIE ***IF: IF=2, Scopus Q2***		1-14	06/2022
58	Remote Medical Assistance Vehicle in Covid-19 Quarantine Areas: A case study in Vietnam	6	Có	The 16th International Conference on Complex, Intelligent and Software Intensive Systems, 2021, Lecture Notes in Networks and Systems book series, e-ISSN 2367-3389, p-ISSN 2367-3370, Springer Nature	- Scopus		497 120–131	06/2022

59	Breast Ultrasound Image Classification using EfficientNetV2 and Shallow Neural Architectures	5	Có	The 16th International Conference on Complex, Intelligent and Software Intensive Systems, 2021, Lecture Notes in Networks and Systems book series, e-ISSN 2367-3389, p-ISSN 2367-3370, Springer Nature	- Scopus		497 130–142	06/2022
60	Transfer Learning with Fine-Tuning on MobileNet and GRAD-CAM for Bones Abnormalities Diagnosis	8	Có	The 16th International Conference on Complex, Intelligent and Software Intensive Systems, 2021, Lecture Notes in Networks and Systems book series, e-ISSN 2367-3389, p-ISSN 2367-3370, Springer Nature	- Scopus		497 171–179	06/2022

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 9 ([12] [15] [16] [17] [30] [33] [35] [43] [57])

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố ***(Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)***

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố

Không có

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi Chú
Không có						

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (ƯV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (ƯV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (ƯV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (ƯV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc ƯV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc ƯV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 29 tháng 06 năm 2022

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)